



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Ngày ký: 03.09.2021 17:26:40 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5071** /UBND-KGVX

Cà Mau, ngày **03** tháng 9 năm 2021

V/v nhắc nhở, đôn đốc thực hiện
chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số
68/NQ-CP của Chính phủ

HỎA TỐC

Kính gửi:

- Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau.

Trong thời gian qua, việc thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ luôn được các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo¹, đôn đốc, nhắc nhở thực hiện. Trên kết quả thực hiện tính đến ngày 31/8/2021 (Báo cáo số 381/LĐTBSXH-GDNNVL ngày 31/8/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội), các ngành, các địa phương đang thực hiện khá tốt và liên tục; tuy nhiên, vẫn còn một số đơn vị, địa phương chưa quyết liệt trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ, chưa phát sinh hồ sơ, hồ sơ trình chưa đảm bảo phải trả lại (phụ lục kèm theo); đề nghị đơn vị, địa phương nghiêm túc rút kinh nghiệm. Để chấn chỉnh tình trạng này, đảm bảo việc hỗ trợ kịp thời các chính sách cho người dân và doanh nghiệp, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:**

1. Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo chi hỗ trợ kịp thời đúng đối tượng, tránh trùng lặp, bỏ sót đối tượng; khẩn trương đôn đốc, hoàn thiện và gửi hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các chính sách hỗ trợ trong thời gian sớm nhất. Các đơn vị, địa phương chậm trễ trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh) và các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường thông tin

¹ Công văn số 4367/UBND-KGVX ngày 10/8/2021, Công văn số 4416/UBND-KGVX ngày 11/8/2021; Công văn số 4456/UBND-KGVX ngày 13/8/2021; Công văn số 4573/UBND-KGVX ngày 17/8/2021.

tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội,... về các chính sách hỗ trợ và tiếp nhận phản ánh kiến nghị trên: Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Tổng đài hành chính công tỉnh 08.27.27.1022, Zalo hành chính công.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy; HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Cục Thuế tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- TTGQTTHC tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các phòng khối NC-TH;
- Phòng KGVX (AD363.9);
- Lưu: VT, kTR1578/9.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Quân



PHỤ LỤC

TỔNG HỢP SỐ LIỆU CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ COVID-19 THEO NGHỊ QUYẾT 68/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ; QUYẾT ĐỊNH SỐ 23/2021/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ; QUYẾT ĐỊNH SỐ 1502/QĐ-UBND CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nhóm đối tượng theo NQ68	NHÓM 1			NHÓM 2		NHÓM 3		NHÓM 4		NHÓM 5		NHÓM 6		NHÓM 7		NHÓM 8		NHÓM 9		NHÓM 10		NHÓM 11		NHÓM 12			
	giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, đã hoàn thành ngày 21/7/2021 (Bảo hiểm xã hội thực hiện)			tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất (Bảo hiểm xã hội thực hiện)		đào tạo duy trì việc làm cho người lao động		NLĐ bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương (dưới 15 ngày liên tục, 1.855.000đ; từ 15 ngày-1 tháng, 3.710.000đ)		người lao động ngừng việc, đang cách ly hoặc tại khu vực phong tỏa, có tham gia BHXH (1.000.000đ),		người lao động chấm dứt hợp đồng LĐ, nhưng không đủ điều kiện hưởng chính sách trợ cấp thất nghiệp (3.710.000 đ/người)		bổ sung người (nhóm 4,5,6) mang thai, nuôi con dưới 6 tuổi; và trẻ em đang điều trị COVID-19 hoặc cách ly y tế , được hỗ trợ thêm 1.000.000đ		người điều trị nhiễm COVID-19 (F0), người cách ly tập trung (F1): tiền ăn 80.000đ/ngày (F0 tối đa 45 ngày, F1 tối đa 21 ngày), Sở Y tế và UBND các huyện		viên chức hoạt động nghệ thuật (22 người) và 29 người lao động là hướng dẫn viên du lịch (3.710.000 đ/người), Sở VHTTDL thực hiện		hộ kinh doanh (3.000.000 đ /hộ),		người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất (Ngân hàng CSXH Chi nhánh Cà Mau thực hiện)		LĐ không có giao kết hợp đồng LĐ và một số đối tượng đặc thù khác do UBND tỉnh quyết định (dự kiến 11.909 người)			
Đơn vị cấp huyện	DN	Số người	Kinh phí	Đối tượng	Kinh phí	Đối tượng	Kinh phí	Đối tượng	Kinh phí	Đối tượng	Kinh phí	Đối tượng	Kinh phí	Đối tượng	Kinh phí	Đối tượng	Kinh phí	Đối tượng	Kinh phí	Đối tượng	Kinh phí	Đối tượng	Kinh phí	Đối tượng	Kinh phí	Về số	
TP Cà Mau	-	-	-	-	-	-	-	293	1.087.030	-	-	-	-	105	105.000	(A)	-	-	-	179	537.000	-	-	(A) 5093	7.639.500	1.658	
Trần Văn Thới	-	-	-	-	-	-	-	(B)	-	-	-	-	-	(A)	-	(A)	-	-	-	432	1.296.000	-	-	(A) 800	1.200.000	349	
U Minh	-	-	-	-	-	-	-	(B)	-	-	-	-	-	(A) 21	21.000	(A) 156	184.720	-	-	-	46	138.000	-	-	436	654.000	255
Năm Căn	-	-	-	-	-	-	-	6	22.260	-	-	-	-	5	5.000	77	86.240	-	-	-	174	522.000	-	-	565	847.500	304
Ngọc Hiển	-	-	-	-	-	-	-	3	11.130	-	-	-	-	5	5.000	54	56.800	-	-	-	71	213.000	-	-	425	637.500	173
Thới Bình	-	-	-	-	-	-	-	(B)	-	-	-	-	-	14	14.000	162	181.440	-	-	-	36	108.000	-	-	436	654.000	251
Cái Nước	-	-	-	-	-	-	-	(B)	-	-	-	-	-	10	10.000	114	137.840	-	-	-	89	267.000	18	61.740	881	1.321.500	249
Phú Tân	-	-	-	-	-	-	-	(B)	-	-	-	-	-	1	1.000	48	53.760	-	-	-	69	207.000	-	-	351	526.500	177
Đầm Dơi	-	-	-	-	-	-	-	17	63.070	-	-	-	-	20	20.000	119	151.360	-	-	-	56	168.000	-	-	1.100	1.650.000	325
Đơn vị khác	1.720	36.905	12.401.000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	(A)	-	36	133.560	-	-	225	882.320	-	-	-	
Tổng	1.720	36.905	12.401.000	-	-	-	-	319	1.183.490	-	-	-	-	160	181.000	574	2.666.960	36	133.560	1.152	3.456.000	243	944.060	4.194	15.130.500	3.741	
Tỷ lệ (%)	100%	100%	100%	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	70,5%	70,5%	-	-	-	-	84,7%	84,7%	100%	

Tổng kinh phí thực hiện đến 17 giờ ngày 31/8/2021 khoảng 34.276.770.000 đồng.

Ghi chú: (A) - Trả hồ sơ (gồm các đơn vị: Sở Y tế; Các huyện: U Minh, Trần Văn Thời, thành phố Cà Mau)
(B) - Chưa phát sinh hồ sơ (gồm các đơn vị: Các huyện: U Minh, Trần Văn Thời, Thới Bình, Cái Nước, Phú Tân)
Đơn vị khác: Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Chính sách Chi nhánh Cà Mau